

## BÁO CÁO KẾT QUẢ

**“Khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên  
Học kỳ II, III, năm học 2017-2018”**

### **1. Mục đích, yêu cầu, nội dung và đối tượng khảo sát**

#### **1.1. Mục đích**

a) Đối với Nhà trường:

- Đánh giá chất lượng hoạt động giảng dạy của giảng viên thông qua phản hồi của sinh viên.

- Góp phần thực hiện quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục và thực hiện nhiệm vụ đảm bảo chất lượng giáo dục thường niên.

- Giúp Ban Giám hiệu, các Khoa/Bộ môn có cơ sở để nhận xét, đánh giá và có kế hoạch bồi dưỡng cho giảng viên.

b) Đối với giảng viên:

- Tạo thêm kênh thông tin giúp giảng viên tự điều chỉnh hoạt động giảng dạy, hoàn thiện, phát huy năng lực giảng dạy về chuyên môn, tác phong sư phạm.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của giảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, mục tiêu đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục của Nhà trường.

c) Đối với sinh viên:

- Tăng cường tinh thần trách nhiệm của sinh viên trong học tập và rèn luyện bản thân.

- Đảm bảo quyền lợi cho sinh viên, tạo điều kiện để sinh viên được phản ánh nguyện vọng và thể hiện chính kiến về hoạt động giảng dạy của giảng viên.

#### **1.2. Yêu cầu của việc khảo sát**

Công tác lấy ý kiến sinh viên được thực hiện theo quy trình cụ thể, công khai và phải tuân thủ theo những yêu cầu sau:

- Nội dung khảo sát phải đáp ứng yêu cầu Công văn số 7324/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 08/10/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công tác kiểm định chất lượng.

- Giảng viên và sinh viên phải được thông tin đầy đủ và hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc khảo sát.

- Sinh viên phải trung thực, khách quan và có thái độ đúng mực trong việc cung cấp thông tin phản hồi về hoạt động giảng dạy của giảng viên.

- Thông tin phản hồi từ sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên phải được xử lý khách quan, trung thực, chính xác và phải được sử dụng đúng mục đích.

- Giảng viên phải tôn trọng, có tinh thần cầu thị trước kết quả xử lý thông tin phản hồi từ phía sinh viên về hoạt động giảng dạy của bản thân.

### 1.3. Nội dung khảo sát

- Công tác chuẩn bị giảng dạy, nội dung và phương pháp giảng dạy của sinh viên.
- Học liệu phục vụ giảng dạy, học tập và thời gian giảng dạy của sinh viên.
- Trách nhiệm và sự nhiệt tình của giảng viên đối với sinh viên.
- Khả năng của giảng viên trong việc khuyến khích sáng tạo và tư duy độc lập của sinh viên trong quá trình học tập.
- Sự công bằng của giảng viên trong kiểm tra đánh giá quá trình và đánh giá kết quả học tập của sinh viên.
- Năng lực của giảng viên trong tư vấn và tổ chức, hướng dẫn hoạt động học của sinh viên.
- Tác phong sư phạm của giảng viên.

### 1.4. Đối tượng thực hiện khảo sát

- Sinh viên ở trình độ đại học và cao đẳng hệ chính quy, vừa làm vừa học tham dự các học phần, môn học lý thuyết, thực hành được triển khai trong học kỳ II, học kỳ III năm học 2017-2018 tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

## 2. Công cụ khảo sát, tiêu chí đánh giá xếp loại

- Phiếu khảo sát sử dụng thang đo Likert 04 mức độ:

1. Hoàn toàn không đồng ý (tương ứng với 1 điểm);
2. Không đồng ý (tương ứng với 2 điểm);
3. Đồng ý (tương ứng với 3 điểm);
4. Hoàn toàn đồng ý (tương ứng với 4 điểm)

Căn cứ vào số liệu có giá trị thống kê, sau khi xử lý thống kê, kết quả được phân loại như sau:

TT	Điểm trung bình chung tích lũy	Mức ý kiến phản hồi	Hoạt động tiếp theo
1	3,60 - 4,00	Xuất sắc	Tiếp tục duy trì và phát triển; phổ biến kinh nghiệm trong khoa, bộ môn
2	3,20 - 3,59	Tốt	Hoàn thiện nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy
3	2,50 - 3,19	Khá	Cải tiến hơn nữa để nâng cao chất lượng giảng dạy
4	2,00 - 2,49	Trung bình	Có kế hoạch cải thiện, tự bồi dưỡng nâng cao chất lượng giảng dạy
5	< 2,00	Yếu	Cần khắc phục ngay và nhanh chóng có kế hoạch nâng cao chất lượng giảng dạy



### 3. Kết quả

#### 3.1. Thông tin chung về hoạt động khảo sát đối với các học phần lý thuyết

Qua hoạt động khảo sát ý kiến sinh viên chính quy và VLVH về hoạt động giảng dạy của giảng viên Học kỳ II, III, năm học 2017-2018, tổng số học phần lý thuyết được đưa vào đánh giá là 114 học phần.

Tổng số học phần có số lượng sinh viên phản hồi > 50%: 114 học phần, đạt 100%.

**Bảng 1: Thông tin chung về hoạt động khảo sát đối với các học phần lý thuyết**

TT	Khoa/bộ môn	Số học phần LT	Số giảng viên	Số phiếu khảo sát	Kết quả đánh giá giảng viên ( Tỷ lệ %)		
					Xuất sắc	Tốt	Khá
1	Khoa Y học cơ sở	12	5	2024	7.7	92.3	0
2	Khoa Điều dưỡng	7	8	1062	0	80	20
3	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	15	6	979	50	50	0
4	Khoa Y	27	19	1768	22.58	70.96	6.46
5	Khoa Xét nghiệm	14	12	1928	21.05	73.68	5.27
6	Khoa YHDP/YTCC	11	8	1649	15	75	10
7	Khoa Phục hồi chức năng	14	4	479	31.25	68.75	0
8	BM Khoa học cơ bản	3	4	836	57.14	42.86	0
9	BM Y sinh học và di truyền	2	3	367	20	80	0
10	BM Ngoại ngữ	5	9	1836	6.67	73.33	20
11	BM Chính trị/GDTC/GDQP	4	10	12174	38.46	61.54	0
	<b>Tổng Học kỳ II</b>	<b>114</b>	<b>88</b>	<b>25102</b>	<b>24.53</b>	<b>69.86</b>	<b>5.61</b>

**Nhận xét:** Qua lấy ý kiến phản hồi của sinh viên chính quy và VLVH về hoạt động giảng dạy của giảng viên thông qua các học phần lý thuyết đã khảo sát được 88 giảng viên ở học kỳ II và học kỳ III. Trong đó có 24.53% số giảng viên được sinh viên đánh giá đạt mức xuất sắc, 69.86% giảng viên đạt mức tốt và 5.61% đạt mức khá.

### 3.1. Thông tin chung về hoạt động khảo sát đối với các học phần thực hành.

Qua hoạt động khảo sát ý kiến sinh viên chính quy và VLVH về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II, III năm học 2017-2018, số học phần thực hành được đưa vào đánh giá là 25 học phần.

Số học phần thực hành có số lượng sinh viên phản hồi >50% là 25 học phần chiếm 100%.

**Bảng 2: Thông tin chung về hoạt động khảo sát các học phần thực hành**

TT	Khoa/bộ môn	Số học phần TH	Số giảng viên	Số phiếu khảo sát	Kết quả đánh giá giảng viên ( Tỷ lệ %)		
					Xuất sắc	Tốt	Khá
1	Khoa Y học cơ sở	1	1	185	0	100	0
2	Khoa YTCC/YHDP	1	2	257	33.33	66.67	.0
3	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	3	1	839	0	100	0
4	Khoa Y	7	4	143	14.28	71.42	14.3
5	Khoa Xét nghiệm	6	2	300	66.66	33.34	0
6	BM Khoa học cơ bản	3	4	300	20	80	0
7	BM Chính trị/ GDTC/GDQP	4	2	213	0	100	0
	<b>Tổng</b>	<b>25</b>	<b>16</b>	<b>2237</b>	<b>19.18</b>	<b>78.78</b>	<b>2.04</b>

**Nhận xét:** Qua lấy ý kiến phản hồi của sinh viên chính quy và VLVH về hoạt động giảng dạy của giảng viên thông qua các học phần thực hành đã khảo sát được 16 giảng viên ở học kỳ II và học kỳ III. Trong đó có 19.18 % số giảng viên được sinh viên đánh giá đạt mức xuất sắc, 78.78 % giảng viên đạt mức tốt và 2.04 % đạt mức khá.



### 3.3. Kết quả khảo sát chung toàn trường đối với các học phần lý thuyết

**Bảng 3: Hoạt động giảng dạy đối với các học phần lý thuyết**

	Nội dung	Hoàn toàn đồng ý (%)	Đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Hoàn toàn không đồng ý (%)	Điểm TB
1	Giảng viên thực hiện thời gian lên lớp nghiêm túc, đúng quy định.	41.35	55.05	1.94	1.66	3.36
2	Giảng viên phô biến đầy đủ phương pháp học tập khi bắt đầu học phần.	39.54	56.65	2.26	1.55	3.34
3	Mục tiêu môn học nêu rõ kiến thức và kỹ năng sinh viên cần đạt được.	40.05	56.06	2.39	1.50	3.35
4	Thời lượng môn học được phân bố hợp lý cho các hình thức học tập	39.43	56.29	2.72	1.56	3.34
5	Các tài liệu phục vụ môn học được giảng viên cập nhật kịp thời	40.14	55.64	2.68	1.54	3.34
6	Các câu hỏi/bài tập/tiêu luận giúp sinh viên đạt được mục tiêu học phần	39.46	56.43	2.60	1.51	3.34
7	Giảng viên truyền đạt rõ ràng, đầy đủ các nội dung học phần	39.53	56.33	2.60	1.54	3.34
8	Phương pháp giảng dạy của giảng viên giúp phát huy tính sáng tạo, khả năng nghiên cứu độc lập của sinh viên	38.51	56.54	3.31	1.64	3.32
9	Giảng viên tạo được động lực học tập/ nghiên cứu cho sinh viên	38.42	56.97	3.05	1.56	3.32
10	Giảng viên nhiệt tình tư vấn cho sinh viên về học phần ngoài giờ lên lớp	39.03	56.87	2.53	1.57	3.33
11	Giảng viên quan tâm giáo dục đạo đức, nhân cách cho sinh viên	38.75	57.30	2.46	1.49	3.33
12	Giảng viên giúp sinh viên phát triển kỹ năng mềm như thuyết trình, làm việc nhóm	38.68	56.80	2.98	1.54	3.33
13	Giảng viên sử dụng hiệu quả các phương tiện dạy học	39.29	56.47	2.79	1.45	3.34
14	Giảng viên luôn phản hồi kịp thời về kết quả học tập cho sinh viên	39.34	56.65	2.51	1.5	3.34
15	Sinh viên hài lòng về nội dung và phương pháp giảng dạy của giảng viên	39.39	56.37	2.69	1.55	3.34

**Nhận xét:** Từ kết quả ở bảng 3 cho ta thấy tất cả các tiêu chí đánh giá hoạt động giảng dạy đối với học phần lý thuyết tại học kỳ II, học kỳ III đều tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý cao hơn 95% tương đương với kết quả học kỳ I năm học 2017-2018 ( từ 95% trở lên). Điểm trung bình các tiêu chí đều đạt mức tốt.

**Bảng 4: Hoạt động kiểm tra, đánh giá đối với các học phần lý thuyết**

Nội dung		Hoàn toàn đồng ý (%)	Đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Hoàn toàn không đồng ý (%)	Điểm TB
1	Các phương pháp kiểm tra, đánh giá kích thích việc học tập, tự nghiên cứu của sinh viên	37.33	58.41	2.76	1.5	3.32
2	Nội dung thi/ kiểm tra phù hợp với mục tiêu, nội dung môn học.	37.94	57.98	2.53	1.55	3.32
3	Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá bằng nhiều hình thức phù hợp với tính chất và đặc thù của môn học.	38.34	57.54	2.62	1.50	3.33
4	Thông tin phản hồi từ kiểm tra đánh giá giúp sinh viên cải thiện kết quả học tập.	38.16	57.40	2.86	1.58	3.32
5	Sinh viên được giải quyết khiếu nại thỏa đáng liên quan đến thi, kiểm tra	38.30	57.52	2.49	1.69	3.32

**Nhận xét:** Kết quả khảo sát sinh viên về hoạt động kiểm tra, đánh giá của giảng viên qua các học phần lý thuyết cho thấy các tiêu chí đánh giá đều có tổng tỉ lệ đồng ý và rất đồng ý cao hơn 95%, đối sánh từng tiêu chí đánh giá tương đương so với học kỳ I, năm học 2017-2018.



### 3.4. Kết quả khảo sát chung toàn trường đối với các học phần thực hành

**Bảng 5: Hoạt động giảng dạy đối với các học phần thực hành**

	Nội dung	Hoàn toàn đồng ý (%)	Đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Hoàn toàn không đồng ý (%)	Điểm TB
1	Giảng viên thực hiện thời gian lên lớp nghiêm túc, đúng quy định.	40.99	55.78	1.49	1.74	3.36
2	Giảng viên phổ biến đầy đủ phương pháp học tập khi bắt đầu học phần.	41.12	55.52	1.84	1.52	3.36
3	Mục tiêu môn học nêu rõ kiến thức và kỹ năng sinh viên cần đạt được.	40.99	56.01	1.52	1.48	3.37
4	Thời lượng môn học được phân bổ hợp lý cho các hình thức học tập	41.31	55.26	1.94	1.49	3.36
5	Các tài liệu phục vụ môn học được giảng viên cập nhật kịp thời	40.67	55.88	1.94	1.51	3.36
6	Các câu hỏi/tình huống giúp sinh viên đạt được mục tiêu học phần	41.47	55.36	1.84	1.33	3.37
7	Giảng viên thao tác, hướng dẫn thực hành theo đúng quy định	41.89	54.97	1.49	1.65	3.37
8	Phương pháp giảng dạy của giảng viên giúp phát huy tính sáng tạo, khả năng tự học của sinh viên	41.18	55.36	1.91	1.55	3.36
9	Giảng viên xếp đặt dụng cụ khoa học, sử dụng thiết bị, phương tiện hợp lý, an toàn hiệu quả.	40.83	55.81	1.71	1.65	3.36
10	Giảng viên luôn giám sát, uốn nắn, kèm cặp sinh viên thực hành và điều chỉnh kịp thời	42.09	54.55	1.84	1.52	3.37
11	Giảng viên luôn quan tâm giáo dục ý thức thực hành nghề nghiệp cho sinh viên	41.38	55.23	1.87	1.52	3.36
12	Giảng viên luôn phản hồi kịp thời về kết quả học tập cho sinh viên sau mỗi buổi thực hành	41.99	54.59	1.94	1.48	3.37
13	Sinh viên hài lòng về nội dung và phương pháp giảng dạy của giảng viên	41.80	55.01	1.81	1.38	3.37

**Nhận xét:** Từ kết quả ở bảng 5 cho ta thấy tất cả các tiêu chí đánh giá hoạt động giảng dạy đối với học phần thực hành tại học kỳ II, III đều có tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý cao hơn 96 % . Điểm trung bình các tiêu chí có giá trị tương đương và đều đạt mức tốt.

**Bảng 6: Hoạt động kiểm tra, đánh giá đối với các học phần thực hành**

Nội dung		Hoàn toàn đồng ý (%)	Đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Hoàn toàn không đồng ý (%)	Điểm TB
1	Các phương pháp kiểm tra, đánh giá kích thích việc tự học, tự nghiên cứu của sinh viên	39.95	56.82	1.71	1.52	3.35
2	Nội dung kiểm tra phù hợp với mục tiêu, nội dung môn học.	40.28	56.75	1.36	1.61	3.36
3	Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá bằng nhiều hình thức phù hợp với tính chất và đặc thù của môn học.	39.89	57.20	1.42	1.49	3.35
4	Thông tin phản hồi từ kiểm tra đánh giá giúp sinh viên cải thiện kết quả học tập.	40.41	56.49	1.58	1.52	3.36
5	Sinh viên được giải quyết khiếu nại thỏa đáng liên quan đến kiểm tra	40.57	56.49	1.29	1.65	3.36

**Nhận xét:** Kết quả khảo sát sinh viên về hoạt động kiểm tra, đánh giá của giảng viên qua các học phần thực hành học kỳ II, III cho thấy các tiêu chí đánh giá đều có tổng tỉ lệ đồng ý và rất đồng ý cao hơn 96%, và điểm trung bình các tiêu chí đều từ 3.35 trở lên đạt mức tốt.

#### 4. Kết luận chung

Qua khảo sát ý kiến cho sinh viên chính quy và VLVH học kỳ II và học kỳ III năm học 2017-2018 cho thấy :

- Có sự phối hợp tốt giữa Nhà trường, các Phòng chức năng, Khoa Bộ môn trong việc vận động sinh viên tham gia đánh giá giảng viên. Kết quả 100% số học phần đưa vào đánh giá đều đạt tỷ lệ phản hồi cao (>50%).



- Đối với các khảo sát lấy ý kiến phản hồi của sinh viên về hoạt động giảng dạy các học phần lý thuyết:

+ Đã tiến hành khảo sát được 88 giảng viên giảng học phần lý thuyết ở học kỳ II, III. Trong đó, có 24.53 % số giảng viên được sinh viên đánh giá đạt mức xuất sắc, 69.86 % giảng viên đạt mức tốt và 5.61 % đạt mức khá.

+ Tỷ lệ sinh viên đồng ý và hoàn toàn đồng ý với các tiêu chí đánh giá về hoạt động giảng dạy và hoạt động kiểm tra, đánh giá của giảng viên toàn trường đều ở mức tốt, hơn 95%.

- Đối với khảo sát lấy ý kiến phản hồi của sinh viên về hoạt động giảng dạy các học phần thực hành:

+ Đã khảo sát được 16 giảng viên giảng học phần thực hành ở học kỳ II. Trong đó có 19.18% số giảng viên được sinh viên đánh giá đạt mức xuất sắc, 78.78% giảng viên đạt mức tốt và 2.04 % đạt mức khá.

+ Tỷ lệ sinh viên đồng ý và hoàn toàn đồng ý với các tiêu chí đánh giá về hoạt động giảng dạy và hoạt động kiểm tra, đánh giá của giảng viên toàn trường đều ở mức tốt, hơn 96%.

- Ngoài ra trong quá trình thực hiện hoạt động khảo sát ý kiến sinh viên chính quy và VLVH về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II, III năm học 2017-2018 còn một số tồn tại sau:

+ Phần mềm đánh giá giảng viên chưa thể đánh giá đồng thời nhiều giảng viên cùng một học phần. Vì vậy một số giảng viên của Nhà trường chưa được sinh viên đánh giá.

+ Phòng KT&ĐBLĐT đã đổi mới phương pháp xử lý số liệu giúp giảm bớt thời gian xử lý số liệu so với học kỳ I. Tuy nhiên vẫn cần nâng cấp phần mềm để giảm bớt thời gian xử lý số liệu và kết quả đánh giá giảng viên được hiệu quả hơn.

Căn cứ báo cáo kết quả hoạt động khảo sát ý kiến của sinh viên chính quy và VLVH về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II, học kỳ III năm học 2017 - 2018, Hiệu trưởng yêu cầu: Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo là đầu mối kết hợp với Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Công tác quản lý sinh viên, Phòng Công nghệ thông tin, các Khoa/Bộ môn tiếp tục phối hợp chặt chẽ để đôn đốc sinh viên tham gia phản hồi đánh giá giảng viên trong các học kỳ tiếp theo. Đồng thời các Khoa/Bộ môn căn cứ kết quả khảo sát, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng cho năm học 2018- 2019. *Quang*

**Nơi nhận:**

- Hội đồng Trường ;
- Ban Giám hiệu ;
- Các đơn vị;
- Lưu VT, KT&ĐBLĐT.

  
*Đinh Thị Diệu Hằng*  
**Đinh Thị Diệu Hằng**



10/10/87